

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực Hành chính tư pháp, Hỗ trợ tư pháp, Đăng ký giao dịch bảo đảm và Lý lịch tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Tiền Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BTP ngày 24 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn đánh giá tác động của thủ tục hành chính và rà soát, đánh giá thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 222/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2015 của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc ban hành Kế hoạch bổ sung rà soát, đánh giá nhóm thủ tục hành chính, quy định liên quan năm 2015 của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Tiền Giang;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa 26 thủ tục hành chính trong các lĩnh vực Hành chính tư pháp, Hỗ trợ tư pháp, Đăng ký giao dịch bảo đảm và Lý lịch tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Tiền Giang (*Phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Giao Sở Tư pháp gửi Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính kèm theo phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt về Bộ Tư pháp theo quy định.

Điều 3. Giao Sở Tư pháp có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành và đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Thủ tướng Chính phủ (đề báo cáo);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC, Cục Công tác phía Nam);
- CT, các PCT;
- Sở Tư pháp (Phòng KS.TTHC);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thanh Đức

**PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC HÀNH CHÍNH TƯ PHÁP, LÝ LỊCH TƯ PHÁP**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2351/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2015
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

I. LĨNH VỰC LÝ LỊCH TƯ PHÁP:

1. Nhóm các thủ tục:

- Cấp Phiếu Lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, mã số hồ sơ: T-TGG-254762-TT

- Cấp phiếu lý lịch tư pháp cho người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam, mã số hồ sơ: T-TGG-254765-TT

1.1. Nội dung đơn giản hóa:

1.1.1 Về cách thức thực hiện

Đề nghị bổ sung cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua đường bưu điện.

Lý do: giảm bớt chi phí đi lại cho người yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp và giảm bớt khó khăn cho những trường hợp yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp số 2 nhất là đối với những người đang sống, học tập và làm việc ở nước ngoài hoặc ở xa.

1.1.2 Về mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đề nghị ban hành Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp dưới hình thức song ngữ và bổ sung hình thức nhận kết quả cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua đường bưu điện vào Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu.

Lý do: Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp đã được thực hiện thống nhất trên toàn quốc chỉ thể hiện ngôn ngữ là tiếng Việt và để giảm bớt khó khăn cho người nước ngoài có yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp và giảm thời gian điền biểu mẫu thì cần thiết thể hiện Tờ khai song ngữ. Đồng thời, tích hợp thông tin yêu cầu trả kết quả qua bưu điện.

1.2. Kiến nghị thực thi

- Bổ sung cách thức nộp hồ sơ và nhận kết quả cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua đường bưu điện tại Điều 45 Luật Lý lịch tư pháp năm 2009.

- Sửa các mẫu Tờ khai yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp theo hình thức song ngữ ban hành kèm theo Thông tư số 16/2013/TT-BTP ngày 11/11/2013 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2011/TT-BTP ngày 27/6/2011 của Bộ Tư pháp về việc ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu và mẫu sổ lý lịch tư pháp:

+ Mẫu số 03/2013/TT-LLTP - Thông tư số 16/2013/TT-BTP;

+ Mẫu số 04/2013/TT-LLTP - Thông tư số 16/2013/TT-BTP;



1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 924.828.000 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 743.073.000 đồng/năm

- Chi phí tiết kiệm: 181.755.000 đồng/năm

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 19,65%

Nội dung đơn giản hóa không thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

II. LĨNH VỰC HÀNH CHÍNH TƯ PHÁP:

1. Thủ tục: "Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài", mã số hồ sơ: T-TGG-282641-TT

1.1. Nội dung đơn giản hóa:

1.1.1 Về thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nên quy định thời hạn giải quyết tính theo ngày làm việc.

Lý do: Vì thời gian giải quyết hồ sơ không tính theo ngày làm việc nên trong một số trường hợp thời gian giải quyết rơi vào ngày chủ nhật hoặc ngày lễ, tết (thời gian nghỉ Lễ, Tết thường khá dài) nên hồ sơ trong trường hợp này không đảm bảo đúng thời gian quy định.

1.1.2 Về mẫu đơn, tờ khai

Đề nghị quy định mẫu Tờ khai đăng ký nhận cha, mẹ, con là mẫu song ngữ.

Lý do: nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công dân khi đăng ký nhận cha, mẹ, con, tiết kiệm được thời gian và hạn chế người dân phải đi lại nhiều lần vì một số trường hợp bên nhận con là người nước ngoài không biết nói và viết tiếng Việt nên không điền thông tin vào tờ khai được.

1.2. Kiến nghị thực thi:

- Sửa đổi Điều 33 của Nghị định số 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hôn nhân và gia đình quy định thời gian giải quyết là ngày làm việc.

- Sửa đổi mẫu Tờ khai đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài là mẫu song ngữ (vừa tiếng Việt vừa tiếng nước ngoài).

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 84,988,690 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 83,361,550 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 1,627,140 đồng/năm

đó nêu rõ vấn đề đã yêu cầu cơ quan công an xác minh."

2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa: Quy định cụ thể trình tự thực hiện và thời hạn giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan liên quan để đảm bảo việc thực hiện thủ tục hành chính có hiệu quả.

Nội dung đơn giản hóa không thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

III. LĨNH VỰC BỔ TRỢ TƯ PHÁP:

Nhóm thủ tục về lĩnh vực Công chứng, gồm:

- Công chứng việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch, mã số hồ sơ: T-TGG-285744-TT
- Công chứng hợp đồng thế chấp bất động sản, mã số hồ sơ: T-TGG-285745-TT
- Công chứng Hợp đồng ủy quyền, mã số hồ sơ: T-TGG-285746-TT
- Công chứng hợp đồng, giao dịch đã được soạn thảo sẵn, mã số hồ sơ: T-TGG-259897-TT
- Công chứng hợp đồng, giao dịch do công chứng viên soạn thảo theo đề nghị của người yêu cầu công chứng, mã số hồ sơ: T-TGG-259898-TT
- Công chứng Di chúc, mã số hồ sơ: T-TGG-236673-TT
- Công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản, mã số hồ sơ: T-TGG-236678-TT
- Công chứng văn bản khai nhận di sản, mã số hồ sơ: T-TGG-236679-TT
- Công chứng văn bản từ chối nhận di sản, mã số hồ sơ: T-TGG-220215-TT
- Nhận lưu giữ di chúc, mã số hồ sơ: T-TGG-236676-TT

1.1. Nội dung đơn giản hóa:

1.1.1 Về cách thức thực hiện:

Đề nghị cho phép áp dụng phương thức nộp hồ sơ qua đường bưu điện, mạng internet (Email) và fax đối với việc thực hiện nhóm thủ tục hành chính trên.

Lý do: giảm bớt chi phí đi lại cho người yêu cầu thực hiện công chứng và tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức lựa chọn phương thức nộp hồ sơ.

1.1.2 Về mẫu đơn, tờ khai:

Đề nghị Bộ Tư pháp quy định mẫu Phiếu yêu cầu công chứng.

Lý do: quy định mẫu thống nhất trong cả nước, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công dân khi yêu cầu công chứng.

1.2. Kiến nghị thực thi:

Bộ Tư pháp bổ sung cách thức nộp hồ sơ và quy định mẫu Phiếu yêu cầu công chứng.

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hóa: 4,163,055,000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau khi đơn giản hóa: 3,202,350,000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 960,705,000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 23.08%

Nội dung đơn giản hóa không thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

IV. LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH BẢO ĐẢM:

Nhóm thủ tục về lĩnh vực Đăng ký giao dịch bảo đảm, gồm:

+ **Thủ tục của Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang, gồm:**

- Đăng ký thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai lần đầu, mã số hồ sơ: T-TGG-280662-TT

- Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai, mã số hồ sơ: T-TGG-280680-TT

- Yêu cầu sửa chữa sai sót nội dung đăng ký thế chấp do lỗi của cơ quan đăng ký, mã số hồ sơ: T-TGG-280713-TT

- Đăng ký xóa đăng ký thế chấp, mã số hồ sơ: T-TGG-280730-TT

- Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp là nhà ở hình thành trong tương lai, mã số hồ sơ: T-TGG-280732-TT

- Chuyển tiếp đăng ký thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai, mã số hồ sơ: T-TGG-280735-TT

+ **Thủ tục của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Văn phòng đăng ký đất đai tại các đơn vị cấp huyện trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

- Đăng ký thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai lần đầu, mã số hồ sơ: T-TGG-280739-TT

- Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai, mã số hồ sơ: T-TGG-280742-TT

- Yêu cầu sửa chữa sai sót nội dung đăng ký thế chấp do lỗi của cơ quan đăng ký, mã số hồ sơ: T-TGG-280747-TT

- Đăng ký xóa đăng ký thế chấp, mã số hồ sơ: T-TGG-280807-TT

- Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp là nhà ở hình thành trong tương lai, mã số hồ sơ: T-TGG-280820-TT

- Chuyển tiếp đăng ký thế chấp nhà ở hình thành trong tương lai, mã số hồ



sơ: T-TGG-280823-TT

1.1. Nội dung đơn giản hóa:

Về cách thức thực hiện:

Đề nghị cho phép áp dụng phương thức nộp hồ sơ qua đường bưu điện, mạng internet (Email) và fax đối với việc thực hiện nhóm thủ tục hành chính trên.

Lý do: giảm bớt chi phí đi lại cho người yêu cầu thực hiện đăng ký giao dịch bảo đảm và tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức lựa chọn phương thức nộp hồ sơ.

1.2. Kiến nghị thực thi:

Bộ Tư pháp bổ sung cách thức nộp hồ sơ quy định tại Điều 18 của Thông tư liên tịch số 20/2011/TTLT-BTP-BTNMT hướng dẫn việc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

Giảm bớt chi phí đi lại cho người yêu cầu thực hiện đăng ký giao dịch bảo đảm và tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức lựa chọn phương thức nộp hồ sơ.

Nội dung đơn giản hóa không thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.